TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

Bản án số: **34/2017**/HSST
Ngày: **24/11/2017**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Mai Trung Toàn**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Văn Thám,** Phó Chủ tịch Liên đoàn lao động thị xã A, tỉnh Gia Lai.

2. Bà **Nguyễn Thị Hòa,** Phó Hiệu trưởng Trường THCS Lê Lai, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Võ Thị Hường,** Thư ký TAND thị xã A.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hồng Duyên**, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2017/HSST ngày 04/10/2017 đối với bị cáo:

Trần Thanh B, tên gọi khác: **B**; sinh ngày 18/3/1986 tại A, Gia Lai; trú tại: tổ 9, phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; học vấn 6/12; con ông Trần Văn L và bà Lê Thị N; vợ Phan Thị Hồng M, sinh năm 1992 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 19/5/2017 đến ngày 25/5/2017 chuyển tạm giam đến ngày 26/6/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Tạm giam" bằng biện pháp "Bảo lĩnh": Bị cáo tại ngoại, có mặt.

* *Người bị hại:* **Nguyễn Trọng K**, sinh năm 1964 (đã chết)

* *Đại diện hợp pháp của người bị hại:* Bà **Tô Thị H**, sinh năm 1965 là vợ của người bị hại; trú tại: Tổ 6, phường B, thị xã A, Gia Lai. Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: **Trần Minh T**, sinh năm 1990; trú tại: Tổ 9, phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/5/2017, Trần Thanh B điều khiển xe mô tô ba bánh gắn biển kiểm soát 61L7-5362 chở 09 khung sắt dựng rạp, từ nhà (tổ 9, phường P) chạy trên đường Quốc lộ 19 hướng Bình Định đi Gia Lai, đến khoảng 06 giờ 40 phút cùng ngày, B điều khiển xe chạy đến đoạn đường Km 81+500m thuộc tổ 6, phường A1, thị xã A với tốc độ khoảng 30km/h, cách lề đường bên

phải (theo hướng lưu thông) khoảng 1-2m. Bình phát hiện ông Nguyễn Trọng K đang dắt xe mô tô biển kiểm soát 81G1-037.18 phía trước cùng chiều, cách xe B khoảng 6-7m và cách lề đường bên phải khoảng 1m. Lúc này phần đường hướng Gia Lai đi Bình Định có 01 xe ô tô tải (không xác định Biển kiểm soát) đang lưu thông nên B điều khiển xe tránh vào phía lề đường bên phải, đồng thời báo hiệu còi cho ông K biết. Do đoạn đường đang thi công, mặt đường không bằng phẳng làm xe 61L7-5362 bị xóc, khung rạp va vào thùng xe kêu "rầm", B quay lại quan sát phía sau. Khi B vừa quay về phía trước thì xe do B điều khiển đến gần vị trí ông K đang dắt xe, B không tránh kịp nên ghi đông bên phải của xe 61L7-5362 do B điều khiển quẹt vào người ông K, thùng xe phía bên phải quẹt và đẩy ông K ngã nhào về trước khoảng 1m. Đồng thời, phần thùng xe 61L7-5362 quẹt vào ốp nhựa bên trái thân xe, bên trái khung sắt bảo vệ yên xe và bửng bên trái của xe mô tô 81G1-037.18 làm xe ngã xuống đường. B tiếp tục điều khiển xe chạy khoảng 18m và cho xe dừng ở sát lề đường bên phải theo hướng đi. B chạy lại đỡ ông K ngồi dậy và cùng với anh Phạm Ngọc Y (SN 1977- trú tại: tổ 6, phường B, thị xã A) đưa ông K đi cấp cứu ở Bệnh viện đa khoa khu vực A. Do vết thương nặng, ông K được chuyển xuống Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định, đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì tử vong. B đến Công an thị xã A đầu thú khai nhận toàn bộ sự việc.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 258/TTPY ngày 31/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân ông Nguyễn Trọng K chết là do chấn thương sọ não kín + đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Quá trình điều tra xác định Trần Minh T (em trai của Trần Thanh B) là chủ sỡ hữu xe mô tô gắn biển kiểm soát 61L7-5362. Ngày 19/5/2017, Trần Thanh B tự ý lấy xe đi và gây tai nạn. T không có hành vi giao xe cho Trần Thanh B nên Cơ quan điều tra Công an thị xã A đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ"**,** quy định tại Điều **205** BLHS đối với T.

*** Về dân sự:** Bà Tô Thị H là người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Trọng K đã nhận số tiền bồi thường 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*) và đã nộp đơn xin bãi nại về mặt dân sự cho Trần Thanh B và chủ xe mô tô ba bánh 61L7 - 5362. Chiếc xe mô tô BKS 81G1 - 037.18 bị hư hỏng sau tại nạn, tuy nhiên bà H đã nhận lại và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản.

Tại bản cáo trạng số: 33CTr-VKS ngày 04/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo **Trần Thanh B** về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm **a** khoản **2** Điều **202** của Bộ luật Hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Trần Thanh B** phạm tội: *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* và đề nghị áp dụng điểm **a** khoản **2** Điều **202**; điểm **b, p** khoản **1, 2** Điều **46;** Điều **47** của BLHS; xử phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù đối với bị cáo Trần Thanh B.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Mặc dù không có giấy phép lái xe hạng A3 theo quy định của pháp luật nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô ba bánh biển kiểm soát 61L7-5362 chở hàng hóa quá khổ tham gia giao thông. Khi tham gia giao thông B lại không chú ý quan sát nên xe của B điều khiển đã quẹt vào xe mô tô Biển kiểm soát 81G1-037.18 do Nguyễn Trọng K dắt bộ đi cùng chiều, vào lúc 06 giờ 40 phút ngày 19/5/2017 tại Km 81+500m Quốc lộ 19 thuộc tổ 6, phường B, thị xã A. Hậu quả vụ tai nạn nói trên làm cho ông Nguyễn Trọng K chết trong quá trình cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định vào lúc 11 giờ cùng ngày. Do đó, bị cáo phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm **a** khoản **2** Điều **202** Bộ luật Hình sự, với tình tiết định khung "*không có giấy phép hoặc bằng lái xe theo quy định".*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người nên xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính 02 lần; ngày 25/5/2013 bị Công an phường P, thị xã A xử phạt số tiền 750.000đ về hành vi "*Xâm hại sức khỏe của người khác*" đã chấp hành xong ngày 25/5/2013; ngày 17/8/2014 bị Công an thị xã A xử phạt số tiền 2.000.000đ về hành vi "*Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác*" đã chấp hành xong ngày 17/8/2014. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để có thời gian cải tạo giáo dục đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe nhưng khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Sau khi gây ra tai nạn, bị cáo cùng với mọi người đưa người bị hại vào Bệnh Viện thị xã A cấp cứu. Sau khi người bị hại chết bị cáo cùng gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình người bị hại với số tiền 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*). Trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của người bị hại bà Tô Thị H (là vợ của người bị hại) có đơn bãi nại và tại phiên tòa cũng xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, các tình tiết trên được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Trách nhiệm dân sự đã bồi thường xong, tại phiên tòa không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô ba bánh, nhãn hiệu: YINXIANG, màu sơn: Xanh; gắn biển kiểm soát: 61L7 - 5362; Số máy: 162MK-2*1E005205*; Số khung: HKZ005205, trên thùng có 09 khung sắt. Qua điều tra xác định đây là tài sản của anh Trần Minh T (em ruột của bị cáo B) khi bị cáo B lấy xe đi anh T không biết vì vậy, trả lại chiếc xe nói trên và 09 khung sắt cho anh T là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Thanh B** phạm tội "***Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***";

2. Áp dụng điểm **a** khoản **2** Điều **202**; điểm **b, p** khoản **1, 2** Điều **46;** Điều **47** của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trần Thanh B: 24** (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày vào trại chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 19/5/2017, tạm giam ngày 25/5/2017 đến ngày 26/6/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều **41** của Bộ luật hình sự và Điều **76** của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho anh Trần Minh T: 01 xe mô ba bánh, nhãn hiệu: YINXIANG, màu sơn: Xanh, gắn biển kiểm soát 61L7-5362, Số máy 162MK-2*1E005205*, Số khung HKZ005205; trên thùng có 09 khung sắt.

(*Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2017 giữa Công an thị xã A và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A*).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Trần Thanh B** phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/11/2017). Thời hạn trên đối với người vắng mặt tại phiên tòa được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Trung Toàn